HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 286 /BC-HĐND	*Cao Bằng, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

BÁO CÁO
Thẩm tra của Ban Pháp chế trình Kỳ họp thứ 20 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, trong các ngày 20 tháng 6 năm 2024 và ngày 28 tháng 6 năm 2024 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tiến hành họp thẩm tra đối với 09 báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và 03 hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Qua nghiên cứu các tài liệu của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, tiếp thu ý kiến cử tri và ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp, Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra với nội dung cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TRÌNH KỲ HỌP

1. Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh *(Lĩnh vực pháp chế)*

Qua thẩm tra Báo cáo trung tâm số 1490/BC-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 và các Báo cáo thuộc lĩnh vực pháp chế. Ban Pháp chế cơ bản đồng tình và thống nhất với các nhận định, đánh giá trong các báo cáo của UBND tỉnh. Báo cáo đã phản ánh khá toàn diện về các lĩnh vực công tác: Nội vụ, Thanh tra, Ngoại vụ, Tư pháp và Phòng, chống tham nhũng; Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; Công tác chỉ đạo điều hành trong 6 tháng đầu năm 2024. Cụ thể:

1.1. Công tác Nội vụ

Công tác nội vụ được chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả: Công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm thực hiện. Công tác cải cách hành chính (CCHC) kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện nghiêm về văn hóa công vụ trong các cơ quan hành chính Nhà nước. Công tác thi đua, khen thưởng và thực hiện chế độ chính sách được chỉ đạo thực hiện tốt.

Tuy nhiên, qua thẩm tra Ban Pháp chế nhận thấy công tác nội vụ còn một số hạn chế, tồn tại:

- Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự còn xảy ra 07 vụ án, 19 bị can về các tội tham nhũng[1]; theo Báo cáo số 62/BC-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm bị xử lý hình sự là 26 cán bộ, đảng viên. Việc giải quyết, bố trí cán bộ, công chức cấp xã dôi dư chưa triệt để (26 công chức cấp xã chưa bố trí, sắp xếp).

- Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính hồ sơ trễ hạn còn cao, cụ thể: *(1)* Thủ tục hành chính cấp tỉnh quá hạn 1.038 hồ sơ (chiếm 4,46%); số đang giải quyết nhưng đã quá hạn 1.247 hồ sơ. *(2)* Thủ tục hành chính cấp huyện quá hạn 35 hồ sơ (chiếm 0,70%); số đang giải quyết nhưng đã quá hạn 5 hồ sơ; *(3)* Thủ tục hành chính cấp xã giải quyết quá hạn 57 hồ sơ (chiếm 0,13%); số đang giải quyết nhưng đã quá hạn 4 hồ sơ.

- Chỉ số cải cách hành chính ở 01 số lĩnh vực điểm đạt được còn thấp như cải cách thủ tục hành chính giảm 3 bậc, cải cách thể chế giảm 16 bậc, cải cách tổ chức bộ máy hành chính giảm 22 bậc; chỉ số PAPI tăng nhưng ở 01 số tiêu chí, tiêu chí thành phần được người dân đánh giá thấp; xếp hạng chỉ số CCHC, SIPAS vẫn nằm trong nhóm các tỉnh thấp nhất cả nước và trong khu vực 14 tỉnh Trung du miền núi phía Bắc.

Về nhiệm vụ, giải pháp: Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với những nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh; công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2024. Ngoài ra đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện 1 số nhiệm vụ sau:

- Tăng cường chỉ đạo các sở, ngành, địa phương siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, đạo đức nghề nghiệp nhằm hạn chế tình trạng cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật phải xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể, quyết liệt để cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần của các chỉ số cải cách hành chính còn tồn tại, hạn chế, chưa đạt yêu cầu, phấn đấu các chỉ số năm 2024 tăng cả điểm số và thứ hạng so với năm 2023. Chỉ đạo tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng. Khắc phục việc giải quyết các thủ tục hành chính trễ hạn. Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, giải quyết dứt điểm cán bộ, công chức cấp xã dôi dư trước ngày 31/12/2024 theo kế hoạch.

---

[1] 13 bị cáo phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng, 05 bị cáo phạm tội tham nhũng nghiêm trọng, 01 bị cáo phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng.

1.2. Công tác Tư pháp, Ngoại vụ

Công tác Tư pháp được tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, chất lượng văn bản ban hành ngày càng được nâng lên, chú trọng hơn vào tính khả thi của văn bản; công tác phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được triển khai sâu rộng, chú trọng đổi mới về nội dung, hình thức; công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, bổ trợ tư pháp, bồi thường nhà nước tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả, góp phần giải quyết nhiều vụ việc phức tạp trong thi hành pháp luật; các dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp tiếp tục được nâng lên, đáp ứng kịp thời, hiệu quả nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh, mở ra nhiều triển vọng mới trong quan hệ hợp tác hữu nghị của tỉnh, như: Tổ chức Hội đàm lần thứ 11 giữa Văn phòng Thường trực Cao Bằng và Tổ công tác liên ngành Quảng Tây; Hội nghị lần thứ 15 Ủy ban công tác liên hợp diễn ra tại Bắc Hải, Quảng Tây, Trung Quốc; Tổ chức đón tiếp và làm việc với Đoàn Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam, Đoàn đại biểu thành phố Sùng Tả, Quảng Tây, Trung Quốc... Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh đã phê duyệt tiếp nhận 02 dự án và 02 phi dự án của các tổ chức nước ngoài với tổng giá trị viện trợ là 2.110,330 triệu đồng.

Tuy nhiên, qua thực tiễn Ban Pháp chế nhận thấy kết quả hoạt động trong công tác Ngoại vụ, Tư pháp còn có một số tồn tại sau:

- Tư pháp: *(1)* Chất lượng xây dựng 01 số hồ sơ dự thảo nghị quyết chưa đảm bảo, qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh còn điều chỉnh, hoàn thiện nhiều về nội dung và thể thức. *(2)* Vẫn còn tình trạng xin hoãn, xin rút, thay đổi, bổ sung nghị quyết. *(3)* Việc gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết cho các Ban thẩm tra 01 số hồ sơ gửi còn chậm nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; *(4)* Một số ngành thực hiện việc rà soát, đề xuất xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các luật và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên chưa được kịp thời, chưa đầy đủ. *(5)* Việc lập hồ sơ, thực hiện trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính tại một số đơn vị còn lúng túng, nhất là đối với các trường hợp không có khả năng thi hành quyết định xử phạt phải cưỡng chế thi hành quyết định hoặc xin hoãn, giảm, miễn tiền phạt.

- Ngoại vụ: Một số văn bản xử lý còn chậm, chưa bảo đảm thời gian theo quy định; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo các bộ phận đối với các hoạt động chuyên môn chưa thực sự quyết liệt; Một số ít cán bộ chưa thật sự chủ động trong tham mưu đề xuất nhiệm vụ chuyên môn. Công tác

hậu cần, lễ tân, vệ sinh chưa thật sự đảm bảo; Một số công chức, viên chức và người lao động chưa chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, giờ giấc làm việc[2].

Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh:

- Quan tâm chỉ đạo công tác tư pháp trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo có chất lượng, phù hợp với quy định của pháp luật, nguồn lực của địa phương, có tính khả thi cao. Hướng dẫn việc lập hồ sơ, thực hiện trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ quan, đơn vị đối với các trường hợp không có khả năng thi hành quyết định xử phạt phải cưỡng chế thi hành quyết định hoặc xin hoãn, giảm, miễn tiền phạt. Hạn chế tối đa việc xin rút, hoãn không trình, bổ sung các dự thảo Nghị quyết tại các kỳ họp của HĐND tỉnh và có giải pháp khắc phục triệt để các vấn đề nêu trên.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại; xây dựng cơ chế thích hợp để thu hút các nguồn vốn, đầu tư của các cá nhân, tổ chức đối với hoạt động kinh tế đối ngoại; tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn, ý kiến của doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh, các hoạt động xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

1.3. Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với những kết quả đã đạt được, nhận định, đánh giá và phương hướng nhiệm vụ mà báo cáo đã nêu. Trong 6 tháng đầu năm 2024: *(1)* Toàn ngành Thanh tra tỉnh Cao Bằng đã triển khai 92 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành *(trong đó 76 cuộc triển khai theo kế hoạch, 16 cuộc đột xuất)*. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm: 3.423,687 triệu đồng; Kiến nghị thu hồi: 3.398,457 triệu đồng; Kiến nghị xử lý khác: 25,23 triệu đồng; Đã thu hồi: 3.398,457 triệu đồng. *(2)* Việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về tham nhũng được thực hiện đúng quy định pháp luật. Trong 6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiếp tục tiến hành điều tra 08 vụ án, 21 bị can *(kỳ trước chuyển sang 05 vụ, 11 bị can; trong kỳ 03 vụ, 10 bị can)*. Kết luận điều tra chuyển Viện kiểm sát cùng cấp đề nghị truy tố đối với 04 vụ/06 bị can; số vụ án, bị can đang tiếp tục điều tra 04 vụ/15 bị can có hành vi tham nhũng. Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thụ lý 07 vụ, 19 bị cáo về các tội tham nhũng theo quy định *(13 bị cáo phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng, 05 bị cáo phạm tội tham nhũng nghiêm trọng, 01 bị cáo phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng)*. Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được trong các vụ án tham nhũng là 15.784.212.080 đồng; số tiền đã thu hồi là 9.940.259.845 đồng (trong đó có 04 vụ án đang trong giai đoạn điều tra).

Tuy nhiên, qua theo dõi, giám sát Ban Pháp chế thấy rằng công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng vẫn còn một số hạn chế sau:

---

[2] Báo cáo số 951/BC-SNgV ngày 03/6/2024 của Sở Ngoại vụ.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng còn hạn chế, kết quả chưa cao *(Thu hồi được 9.940.259.845/15.784.212.080 đồng, đạt tỷ lệ 63%).*

- Việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm, các vụ việc tham nhũng hầu hết được thực hiện qua hoạt động điều tra, tin báo, tố giác của công dân. Điều đó phản ánh công tác phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giám sát, tự kiểm tra trong nội bộ còn hạn chế, chưa phát huy hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị chưa thật sự chú trọng trong việc triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng theo quy định; việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được chỉ đạo trong Kế hoạch phòng chống tham nhung, tiêu cực của UBND tỉnh đã ban hành còn chậm. Công tác tổng hợp, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị còn hình thức, chưa được chú trọng, kịp thời, chất lượng chưa cao[3].

Đối với phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2024 mà UBND tỉnh đã đề ra, Ban Pháp chế cơ bản nhất trí. Tuy nhiên, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định về phòng chống tham nhũng; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ và hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt trong năm 2024; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và hạn chế thấp nhất những hành vi tham nhũng có thể xảy ra.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác kiểm tra nội bộ còn để xảy ra tiêu cực, tham nhũng thuộc lĩnh vực mình phụ trách, quản lý để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ban Pháp chế đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm đối với các vụ án về tham nhũng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt đối với 04 vụ án tham nhũng với 15 bị can hiện đang thụ lý điều tra, giải quyết đúng hạn luật định.

Qua thẩm tra báo cáo trung tâm số 1490/BC-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh về các lĩnh vực công tác: nội chính, nội vụ, ngoại vụ, tư pháp, thanh tra, Ban Pháp chế nhận thấy nội dung báo cáo chủ yếu còn mang tính liệt kê đầu việc, chưa có đánh giá khái quát về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; không có số liệu cụ thể cho những nhận định kết quả đã đạt được trong các lĩnh vực công tác. Ban Pháp chế, đề nghị báo

[3] Đến thời điểm tổng hợp báo cáo có 69/86 cơ quan, đơn vị có báo cáo gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp. Tuy nhiên, qua tổng hợp một số cơ quan, đơn vị báo cáo không theo yêu cầu tại Công văn số 329/TTr-PCTN ngày 14/5/2024 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác PCTN, TC Quý II và 6 tháng đầu năm 2024 (trong báo cáo không có biểu số liệu hoặc sai biểu mẫu; báo cáo không theo nội dung đề cương yêu cầu; báo cáo chậm, không đúng thời hạn, ...

cáo cần bổ sung số liệu để đánh giá các kết quả đã đạt được, chứng minh các nhận định đã nêu đảm bảo chính xác, thuyết phục.

1.4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân được cấp ủy, chính quyền các cấp, thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quan tâm, chú trọng; tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giải thích, hướng dẫn cho người dân; có nhiều giải pháp và nỗ lực để giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Kết quả, trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành, UBND huyện, thành phố, UBND cấp xã trong tỉnh đã tiếp 719 lượt/740 người *(giảm 31% so với cùng kỳ năm 2023)*[4]. Các cấp, các ngành nhận được 1.008 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh *(giảm 2,6 % so với cùng kỳ năm 2023).* Các cơ quan chức năng đã xem xét giải quyết: 13 đơn/21 đơn đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (đạt 61,9%), 08 đơn còn lại đang giải quyết; đã giải quyết: 11 đơn/17 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (đạt 64,7%), 06 đơn còn lại đang giải quyết.

Bên cạnh kết quả đạt được, Ban Pháp chế nhất trí với nhận định của UBND tỉnh về các tồn tại, hại chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được nêu tại Báo cáo số 1444/BC-UBND ngày 17/6/2024, cụ thể:

- Vẫn còn hiện tượng công dân gửi đơn thư cùng nội dung đến nhiều cơ quan không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tiếp tục gửi đơn thư vượt cấp.

- Còn một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa đảm bảo đúng quy định về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đúng thời hạn theo quy định.

Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thực hiện nghiêm các văn bản của cấp trên về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường tập huấn, thanh tra, kiểm tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chỉ đạo giải quyết đúng hạn, dứt điểm các vụ việc, đơn thư hiện đang thụ lý giải quyết *(08 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo; 03 vụ việc UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm tra xác minh)*.

---

[4] Trong đó, tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh: tiếp công dân định kỳ 08 lượt/11 người; tiếp công dân thường xuyên 26 lượt/28 người. Tiếp công dân tại các sở, ban, ngành 15 lượt/21 người; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tiếp 10 lượt/11 người; các huyện, thành phố tiếp 660 lượt/669 người (trong đó, riêng cấp xã tiếp 476 lượt/479 người).

- Thực hiện các nội dung theo kiến nghị của HĐND tỉnh chuyển Thanh tra tỉnh xử lý sau các cuộc giám sát của Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh.

1.5. Công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2024, công tác quốc phòng, an ninh được giữ vững và ổn định, UBND tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh quốc gia[5] và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội[6] và tội phạm vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, chức vụ… không để xảy ra các vụ việc phức tạp và hình thành điểm nóng. Chỉ đạo tổ chức 05 đợt tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin vào công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, nổi bật: Đề án 06 của Chính phủ; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho Công an xã trên địa bàn; Hoàn thiện, đưa vào vận hành hệ thống camera giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn để phục vụ phòng ngừa, đấu tranh xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật.

Qua số liệu thống kê từ báo cáo của UBND tỉnh, báo cáo của các ngành chức năng, Ban Pháp chế thấy: Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh thời gian qua còn diễn biến phức tạp, một số nhóm tội phạm và vi phạm gia tăng so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể: *(1)* Tình trạng công dân từ các tỉnh nội địa tìm đường xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua biên giới tỉnh Cao Bằng tăng 42 vụ, 95 trường hợp*; (2)* Tội phạm cướp giật tài sản tăng 2 vụ*; (3)* Tội xâm hại trẻ em và tình hình trẻ em vi phạm pháp luật tăng 2 vụ*;* tội giết người tăng 02 vụ; *(4)* Tội phạm đánh bạc, mại dâm tăng 04 vụ; tín dụng đen tăng 06 vụ*; tội phạm trên không gian mạng và sử dụng công nghệ cao xảy ra 4 vụ lừa đảo chiếm đoạt 2,6 tỷ đồng; (5)* Tội phạm vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, chức vụ tăng 208 vụ*; (6)* Tội phạm vi phạm luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm tăng 39 vụ; *(7)* Tội phạm về ma túy tăng 26 vụ*; (8)* Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý Nhà nước tăng, cụ thể xử phạt tăng 2.444 vụ, tăng 185 đối tượng vi phạm; *(9)* Các cấp, các ngành đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính tăng 980 quyết định; *(10)* An toàn giao thông, xử phạt tăng 3.217 trường hợp; *(11)* tổng số vụ va chạm, tai nạn giao thông tăng 21 vụ, tăng 4 người chết, 31 người bị thương; *(12)* Trong tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo tội phạm còn nhiều hạn chế *(Viện kiểm sát 2 cấp đã ban hành 8 kiến nghị yêu cầu khắc phục; ban hành 8*

[5] Gồm các lĩnh vực: (1) Lĩnh vực xuất nhập cảnh qua biên giới; (2) Lĩnh vực an ninh dân tộc, tôn giáo; (3) an ninh các vấn đề xã hội khác; (4) an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước, an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng.

[6] Gồm: (1) Tội phạm xâm phạm về sỡ hữu; (2) Tội phạm xâm hại sức khỏe, tính mạng; (3) Tội phạm xâm hại trẻ em và tình hình trẻ em vi phạm pháp luật; (4) Tội phạm đánh bạc, mại dâm, tín dụng đen; (5) Tội phạm trên không gian mạng và tội phạm công nghệ cao.

kiến nghị trong hoạt động điều tra; trong giải quyết án còn có 03 vụ/6 bị can Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung).

Đối với phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh Ban Pháp chế nhất trí và đề nghị UBND tỉnh: Tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực về an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội, kiểm soát chặt chẽ việc xuất, nhập cảnh; tăng cường giải quyết xử lý tố giác tin báo tội phạm kịp thời, đúng quy định; điều tra, phá án đạt mức cao; giảm tỷ lệ án trả hồ sơ điều tra bổ sung. Xử lý các vụ việc vi phạm hành chính đúng quy định, đặc biệt là 604 quyết định xử phạt hành chính chưa được thi hành. Phân tích rõ các nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm và vi phạm pháp luật trong thời gian qua để có giải pháp đấu tranh có hiệu quả trong thời gian tiếp theo, đặc biệt là các vi phạm và tội phạm đang có chiều hướng gia tăng.

2. Báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2024

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với các nhận định trong báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh: VKSND hai cấp đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và chủ động phối hợp với các ngành thực hiện tốt công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể: *(1)* Tình hình tội phạm: Cơ quan chức năng phát hiện, khởi tố mới 333 vụ/599 bị can *(tăng 12 vụ, giảm 15 bị can so với cùng kỳ năm 2023)*[7]. *(2)* Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính: Án dân sự sơ thẩm phát sinh tăng so với cùng kỳ năm 2023 *(tăng 6 vụ so với cùng kỳ, chiếm tỷ lệ 32%)*[8]. *(3)* Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự và công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến, chú trọng chất lượng công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra, đảm bảo hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát của VKSND hai cấp còn một số hạn chế: *(1)* Số án TAND trả hồ sơ điều tra bổ sung được VKSND chấp nhận còn xảy ra 01 vụ, 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,3% so với số vụ Viện kiểm sát truy tố. *(2)* Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo tội phạm đạt còn thấp 213/297 (đạt 71,71%), 84 tin đang giải quyết trong hạn. *(3)* Chỉ tiêu công tác như ban hành kiến nghị phòng ngừa, kiến nghị trong công tác kiểm sát án dân sự, hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo...đạt chưa cao.

---

[7] Chủ yếu vẫn là: Tội phạm về ma túy (chiếm 40,8%), tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường (28,8%); tội phạm về trật tự xã hội và (19,8%), các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính (9%), còn lại là các loại tội phạm khác.

[8] Chủ yếu liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành, góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Ban Pháp chế đề nghị, VKSND hai cấp tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và nâng cao các chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành, nhất là các chỉ tiêu trong Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 17/11/2019 của Quốc hội. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tố tụng đẩy nhanh tiến độ, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, nhất là các vụ án trọng điểm, có tính chất nghiêm trọng được dư luận và xã hội quan tâm. Tăng cường công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp và thực hành quyền công tố để kịp thời kiến nghị việc phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật trong công tác quản lý nhà nước, cũng như kịp thời kháng nghị, kiến nghị đối với những vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Nâng cao chất lượng kiểm sát điều tra hạn chế tình trạng án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, tăng cường kiểm sát chặt chẽ để nâng cao tỷ lệ xử lý tin báo, tố giác tội phạm, tránh bỏ lọt tội phạm.

3. Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2024

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 61/BC-TAND ngày 10/6/2026 của Toà án nhân dân (TAND) tỉnh, như: *(1)* Trong kỳ báo cáo, TAND hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thụ lý 1.272 vụ, việc; giải quyết được 917 vụ, việc, đạt tỷ lệ 72%[9]. *(2)* Tòa án hai cấp đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 01 vụ 02 bị cáo và được chấp nhận. *(3)* Công tác thi hành án phạt tù: 100% bản án, quyết định về hình sự có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành kịp thời, đúng pháp luật. Trong kỳ thống kê, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án đối với 119 bị án, ban hành 24 quyết định uỷ thác thi hành án; Chánh án Toà án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 374 bị án và ban hành 24 quyết định uỷ thác thi hành án.

Tuy nhiên, qua công tác xét xử các loại án, Ban Pháp chế nhận thấy TAND hai cấp còn một số hạn chế, tồn tại: *(1)* Qua công tác xét xử phúc thẩm, TAND cấp huyện bị hủy, sửa 11 vụ, chiếm tỷ lệ 0,59%[10] trên tổng số các loại án của TAND hai cấp. *(2)* Viện kiểm sát nhân dân hai cấp ban hành 02 kháng nghị[11] và 03 bản kiến nghị[12]; Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiến nghị 01 vụ án dân sự. Các kháng nghị, kiến nghị đều được TAND hai cấp chấp nhận, rút kinh nghiệm. *(3)* Một số vụ việc có tiến độ giải quyết còn chậm. *(4)* Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Tòa án vẫn còn tồn tại. *(5)* Việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến trong thời gian qua chưa đảm bảo.

---

[9] Trong đó: Cấp tỉnh: giải quyết, xét xử 155/214 vụ, việc đã thụ lý. Cấp huyện: giải quyết, xét xử 762/1058 vụ, việc đã thụ lý (So với cùng kỳ năm 2023, số lượng thụ lý tăng 41 vụ, việc, giải quyết cao hơn 143 vụ, việc)

[10] Cấp huyện: hủy 8 vụ dân sự; sửa 2 vụ dân sự; 01 vụ hình sự.

[11] Kháng nghị: 01 vụ án hình sự; 01 vụ án dân sự.

[12] Kiến nghị: 02 kiến nghị về hình sự, 01 kiến nghị về Dân sự.

Ban Pháp chế thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ ngành Tòa án đề ra trong 6 tháng cuối năm 2024 và đề nghị TAND tỉnh quan tâm và thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội, TAND tối cao đã đề ra trong năm 2024.

- Chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng thời hạn các loại án đã thụ lý, nhất là đối với các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh theo dõi, chỉ đạo; các vụ án hành chính, tranh chấp đất đai, tránh tạo sự bức xúc của đương sự dẫn đến tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

- Nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử, hạn chế án bị sửa, bị hủy ảnh hưởng đến kết quả chung của hệ thống TAND.

- Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án, tổ chức phiên tòa trực tuyến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đạt chỉ tiêu ngành đề ra.

4. Báo cáo kết quả công tác thi hành án 6 tháng đầu năm 2024; nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm 2024, công tác thi hành án dân sự (THADS) trên địa bàn tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả nhất định, cụ thể: *(1)* Về việc: Tổng số phải thi hành là 2.714 việc; Kết quả, đã thi hành xong 1.758 việc; Đạt tỷ lệ 73.31%. *(2)* Về tiền: Tổng số phải thi hành 192 tỷ 727 triệu 201 nghìn đồng; Số có điều kiện thi hành 145 tỷ 329 triệu 969 nghìn đồng; Kết quả đã thi hành xong 84 tỷ 323 triệu 554 nghìn đồng *(tăng 26 tỷ 487 triệu 369 nghìn đồng (47%) so với cùng kỳ năm 2023)*; Đạt tỷ lệ 58.02% *(tăng 8.56% so với cùng kỳ năm 2023, vượt 11.17% so với chỉ tiêu được giao)*.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác THADS còn một số hạn chế, khó khăn như: *(1)* Kết quả thi hành xong đạt tỷ lệ không cao 84 tỷ 323 triệu 554 nghìn đồng/số có điều kiện thi hành 145 tỷ 329 triệu 969 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 58.02% *(Kết quả thi hành về việc chưa hoàn thành chỉ tiêu giao còn thiếu*

10.34%); (2) VKSND ban hành 04 kiến nghị đều được cơ quan THADS chấp nhận.

Ban Pháp chế đề nghị Cục THADS tỉnh trong năm 2024 tiếp tục phát huy kết quả đạt được, tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, đảm bảo phân loại chính xác các vụ việc có điều kiện thi hành, không có điều kiện thi hành để thực hiện có hiệu quả; đồng thời tập trung giải quyết số việc chưa hoàn thành chỉ tiêu; tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động THADS; khắc phục những hạn chế, tồn tại mà VKSND kiến nghị; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các Chi cục THADS các huyện, thành phố; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH KỲ HỌP

1. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ nhân dân tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Qua thẩm tra Tờ trình số 1472/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1.1. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ theo quy định.

1.2. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Khoản 3, Điều 27, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 3. Biện pháp nhằm phát triển kinh tế-xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương"*.

- Điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước; khoản 3, Điều 21, Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh *"Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ…"*.

Theo ý kiến, kiến nghị của cử tri các huyện biên giới thuộc tỉnh Cao Bằng: Trùng Khánh, Hà Quảng, Bảo Lạc, Hạ Lang, Quảng Hòa đến nay các mức hỗ trợ: Nhân dân tham gia phát quang đường tuần tra, đường biên giới; Nhân dân tham gia tuần tra, giám sát bảo vệ biên giới quốc gia; đấu tranh, phục vụ đấu tranh bảo vệ biên giới quốc gia (mức hỗ trợ 80.000đ/người/ngày theo Quyết định số 1140 năm 2009 và Quyết định số 2116 năm 2013 của UBND tỉnh) không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế – xã hội hiện nay.

Từ căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ Nhân dân tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết, phù hợp với thực tiễn, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

1.3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại căn cứ ban hành Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo, bổ sung căn cứ "*Luật Biên giới Quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2023"* làm căn cứ ban hành Nghị quyết.

- Tại khổ cuối phần căn cứ *"Xét tờ trình số…"*, đề nghị đơn vị soạn thảo thay cụm từ "*Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh"* bằng cụm từ "*Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh"*.

- Tại điểm a, khoản 3, Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, xem xét, quy định lại *"Điều kiện được hỗ trợ"* cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhất trí với các mức hỗ trợ Nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể: (1) Hỗ trợ Nhân dân tham gia tuần tra, giám sát bảo vệ biên giới quốc gia; đấu tranh, phục vụ đấu tranh bảo vệ biên giới quốc gia: 150.000 đồng/người/ngày *(75.000 đồng/người/buổi)*, (mức hỗ trợ này phù hợp với điểm đ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 59 năm 2020 của HĐND tỉnh bằng Mức hỗ trợ ngày công cho lực lượng Dân quân khi tham gia huấn luyện và thực hiện các nhiệm vụ). (2) Hỗ trợ Nhân dân tham gia phát quang đường tuần tra, đường biên giới: 180.000 đồng/người/ngày *(90.000 đồng/người/buổi)*.

Dự kiến kinh phí thực hiện Nghị quyết này hàng năm là **5,6** tỷ đồng; tăng khoảng **3 tỷ đồng** so với trước đây (nếu thực hiện đúng theo dự toán mỗi tháng tuần tra 01 lần).

1.4. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

Để đảm bảo đúng quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.

Ban Pháp chế nhất trí trình Kỳ họp xem xét, thảo luận, thông qua.

2. Dự thảo Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Qua thẩm tra Tờ trình số 1439/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

2.1. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết: đảm bảo đầy đủ theo quy định.

2.2. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Khoản 2 Điều 85 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định: *" Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn''*.

Từ căn cứ pháp lý nêu trên, việc UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết

Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu thay từ ''về'' bằng cụm từ ''ban hành'' và biên tập lại như sau: *''Nghị quyết ban hành các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng''.*

2.4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại căn cứ ban hành Nghị quyết: khổ cuối phần căn cứ *"Sau khi nghe Tờ trình số"*, đề nghị đơn vị soạn thảo sửa thành *"Xét Tờ trình số..."* để đảm bảo đúng thể thức ban hành văn bản.

- Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết : Đề nghị xem xét sửa nội dung tiêu đề của Điều 1 như sau : *Ban hành các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng,* để phù hợp, thống nhất với tên của Nghị quyết

- Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1; khoản 3 Điều 2, đề nghị đơn vị soạn thảo cần quy định và sử dụng từ thôn và từ xóm cho thống nhất *(các văn bản của Trung ương không có quy định có từ xóm. Tuy nhiên Nghị quyết số 82/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh[13] và các văn bản khác của tỉnh lại quy định là xóm, không có thôn).* Vì vậy, để thống nhất tên gọi phù hợp với văn bản quy định của cấp trên và phù hợp tình hình thực tế địa phương, đề nghị đơn vị soạn thảo cần quy định cho thống nhất (thôn (xóm)).

- Về các nội dung quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, nghiên cứu, quy định lại nội dung tại các điểm, khoản đảm bảo ngắn gọn, đủ nội dung, phù hợp với thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Tại khoản 3 Điều 2 của dự thảo nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung "*Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức….cấp dưới''*.

[13] Nghị quyết số 82/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng, quy định chức danh, mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố; chức danh, mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Ban Pháp chế, đề nghị đơn vị soạn thảo bố cục lại nội dung dự thảo Nghị quyết thành 3 Điều, theo đó biên tập lại như sau:

"Điều 1. Ban hành các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

1. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

2. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

3. Kinh phí thực hiện.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết này".

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua/.

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, gồm: 6 mục tiêu và 05 biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như dự thảo đã nêu.

2.5. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

Để đảm bảo đúng quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.

Ban Pháp chế nhất trí trình Kỳ họp xem xét, thảo luận thông qua.

3. Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Qua thẩm tra Tờ trình số 1450/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

3.1. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 2, Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3.2. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành nghị quyết

Điều 5, Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định*: "1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Bộ*

trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương quy định các mức chi cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Trường hợp các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, địa phương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể mức chi thì các cơ quan, đơn vị được áp dụng quy định về mức chi tại Thông tư này để thực hiện.

2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế ở địa phương và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định nội dung, mức chi khác thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Từ căn cứ pháp lý nêu trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng để thay thế Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh là cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành.

3.3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về nội dung, mức chi: Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, thí sinh tham gia cuộc thi..quy định cụ thể mức chi hoặc viện dẫn các mức chi theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành.

- Tại ý b, mục 4 phụ lục quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 1 của dự thảo nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, điều chỉnh lại mức chi cho các giải nhì, giải ba của tập thể và cá nhân cho phù hợp, *vì: Về tập thể: giải 3 của giải nhì trùng với giải 3 của giải ba = 1.000.000đ; Về cá nhân: giải 3 của giải nhì trùng với giải 3 của giải ba = 500.000đ).* Nghiên cứu, rà soát, xem xét lại mức chi cho các giải thưởng sân khấu và Internet cho phù hợp, công bằng *(vì quy mô, kinh phí đầu tư của 2 cuộc thi khác nhau nhưng nếu giải thưởng giống nhau là chưa phù hợp).*

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với các nội dung dự thảo nghị quyết, cụ thể: về các mức chi đã quy định từ tỉnh, huyện đến xã, các mức chi cơ bản đều thấp hơn mức tối đa mà Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định, phù hợp tình hình kinh tế xã hội của địa phương.

3.4. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật.

Ban Pháp chế nhất trí trình Kỳ họp xem xét, thảo luận, thông qua.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế trình Kỳ họp thứ 20 *(kỳ họp thường lệ giữa năm 2024)* Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Vp Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

Nông Văn Tuân